

TRƯỜNG T.H.P.T CHUYÊN
NGUYỄN TRÃI
NĂM HỌC 2022 - 2023

ĐỀ THI NĂNG KHIẾU LẦN I - LỚP 11

Môn thi: Ngữ văn

Ngày thi: 09 tháng 10 năm 2022

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian phát đề
(Đề thi có 01 trang)

Đề bài :

Câu 1: (8.0 điểm)

"Những thách thức trong cuộc sống là để làm vững mạnh thêm niềm tin của chúng ta. Chúng không phải để vùi dập chúng ta" (*Nick Vujicic*).

Suy nghĩ của anh/chị về câu nói trên.

Câu 2: (12.0 điểm)

"Nghệ thuật là sự vươn tới, sự hướng về, sự níu giữ mãi mãi tính người cho con người".

(*Nguyễn Ngọc – Báo Văn nghệ, số ra ngày 31/10/1987*)

Anh/Chị hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy làm sáng tỏ vấn đề bằng trải nghiệm văn học Việt Nam giai đoạn 1930 – 1945.

===== Hết =====

Họ và tên thí sinh:Số báo danh.....

Chữ ký giám thị 1: Chữ ký giám thị 2:.....

ĐÁP ÁN – BIỂU ĐIỂM ĐỀ THI NĂNG KHIẾU NGŨ VĂN LỚP 11 - LẦN I

Câu 1(8.0 điểm):

I. Yêu cầu về kĩ năng

Thí sinh biết cách làm bài văn nghị luận xã hội; bài làm có kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi về chính tả, dùng từ và ngữ pháp.

II. Yêu cầu về kiến thức:

Thí sinh có thể đưa ra nhiều ý kiến riêng và trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần hợp lí, thiết thực, chặt chẽ và có sức thuyết phục. Cần nêu bật được các ý sau:

Ý	Nội dung cần đạt	Điểm
1	Nêu vấn đề nghị luận: - Giới thiệu Nick Vujicic, số phận, tật nguyên muốn biến anh thành một phé nhân nhưng ý chí, nghị lực đã khiến anh trở thành như một tài nhân, một vĩ nhân. - Trích dẫn câu nói của Nick đã truyền cảm hứng và sức mạnh cho mọi người.	1.0
2	Giải thích: - Những thử thách cuộc sống: Cuộc sống vốn không bằng phẳng, lắm chông gai, nhiều biến cố xảy ra với con người. - Có nhiều thử thách khác nhau trong cuộc đời: những khó khăn gian khổ, những vấp ngã, những bất hạnh... - Vững mạnh thêm niềm tin: củng cố niềm tin, bồi dưỡng ý chí, nghị lực, khát vọng. - Vui đập: khiến con người gục ngã, buông xuôi mất đi ý chí nghị lực niềm tin. Nhận xét: Câu nói của Nick khích lệ động viên con người không đầu hàng trước những thử thách, những bất hạnh của cuộc sống, hãy giữ vững niềm tin, ý chí, khát vọng để vươn tới.	2.0
3	Bàn luận: Khẳng định, chứng minh: Câu nói hoàn toàn đúng khẳng định	3.5

	<p>vai trò, sức mạnh của niềm tin, ý chí nghị lực của con người có thể vượt qua, chiến thắng mọi thử thách, bất hạnh của cuộc sống.</p> <p>+ Thử thách là một phần tất yếu của cuộc sống. Trước những thử thách, bất hạnh con người có nhiều cách ứng xử:</p> <p>+ Một là đầu hàng gục ngã, than thân trách phận để cho thử thách vùi dập mình, mất hết ý chí nghị lực, niềm tin ở cuộc đời (<i>dẫn chứng từ cuộc sống, từ chính bản thân mình trước những khó khăn của cuộc sống, học tập</i>).</p> <p>+ Hai là niềm tin, ý chí nghị lực càng được tôi rèn càng tạo nên sức mạnh để ta vượt qua những gian lao thử thách (<i>Bác Hồ tìm đường cứu nước, Cố nhà giáo Nguyễn Ngọc Ký, Nick Vujicic....</i>)</p> <p>+ Khẳng định sức mạnh của niềm tin ý chí nghị lực con người giúp con người chinh phục thử thách, gạt hái thành công.</p> <p>- Mở rộng:</p> <p>+ Thử thách lớn nhất không phải từ bên ngoài(những khó khăn bất hạnh, vấp ngã của cuộc sống) mà chính ở lòng người. Gian nan, thử thách chính là trường học tôi rèn con người. Vượt qua thử thách là sự khẳng định, hoàn thiện giá trị bản thân.</p> <p>+ Phê phán những người thiếu ý chí nghị lực niềm tin, đầu hàng gục ngã trước khó khăn bất hạnh của cuộc sống.</p> <p><i>Các luận điểm cần lấy dẫn chứng trong thực tế để làm sáng tỏ.</i></p>	
<p>4</p>	<p>Bài học, liên hệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phải biết chấp nhận thử thách, thẳng thắn đối diện, không đầu hàng trước thử thách. - Có lí tưởng, có mục tiêu cụ thể, có niềm tin vào bản thân, có tình yêu thương giúp đỡ của mọi người ta sẽ có ý chí, nghị lực, niềm tin để vượt qua và chiến thắng những thử thách của cuộc sống. 	<p>1.5</p>

Câu 2(12.0 điểm):

I. Yêu cầu về kĩ năng:

- Biết làm bài nghị luận văn học: kết hợp nhuần nhuyễn các thao tác giải thích - bình luận, chứng minh nhận định về một vấn đề lý luận.

- Bố cục rõ ràng, kết cấu chặt chẽ, cảm nhận sâu sắc. Diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp

II. Yêu cầu về kiến thức:

Thí sinh có thể có nhiều cách trình bày khác nhau nhưng cần nêu được các ý cơ bản sau:

Ý	Nội dung cần đạt	Điểm
1	Giải thích: Thí sinh cần phải xác định được: phát biểu của Nguyên Ngọc thực chất đề cập đến vấn đề chức năng của văn học nghệ thuật, mà cụ thể là chức năng nhân đạo hóa con người, vốn được coi là chức năng bao trùm. Đồng thời phải nhận thức được những khía cạnh khác nhau trong lời phát biểu đó. Cụ thể: nghệ thuật là một nỗ lực của con người nhằm vươn tới tính người, hướng về tính người và níu giữ tính người mãi mãi cho con người. Mà tựu trung, nghệ thuật phải luôn phát hiện, bồi đắp và hoàn thiện tính người cho con người.	3.5
2	Bình luận: Thí sinh cần khẳng định được sự đúng đắn và sâu sắc của ý kiến này trên cơ sở vận dụng những kiến thức lí luận về vấn đề chức năng và đối tượng của nghệ thuật. Từ xa xưa đến nay, nghệ thuật có thể đề cập đến nhiều đối tượng khác nhau của thực tại nhưng bao giờ con người và tính người cũng là mối băn khoăn trăn trở lớn nhất của văn học nghệ thuật.	3.5
3.	Chứng minh: Để làm sáng tỏ và tăng tính thuyết phục cho ý kiến của mình, thí sinh cần huy động được các kiến thức cụ thể về tác giả, tác phẩm của các bộ môn nghệ thuật, mà trước hết là văn học. Sử dụng những kiến thức trải nghiệm về văn học Việt Nam giai đoạn 1930 – 1945 để làm sáng tỏ ý kiến của nhà văn Nguyên Ngọc.	5.0